

THỰC TRẠNG VỀ NỀN BÓNG ĐÁ CHUYÊN NGHIỆP Ở VIỆT NAM

Phạm Ngọc Viễn*

1. Thể thao chuyên nghiệp là một hệ thống

Thể thao chuyên nghiệp là một hệ thống. Hai tiêu chuẩn cốt lõi để đánh giá hệ thống này là: Thứ nhất - thể thao được xem như một nghề; thứ hai - nghề thể thao đem lại hiệu quả về mặt kinh tế cũng như xã hội. Ba yếu tố cơ bản để tạo nên hệ thống của nền thể thao chuyên nghiệp đó là: Giải thể thao chuyên nghiệp; Câu lạc bộ thể thao (CLB) chuyên nghiệp; Huấn luyện viên và cầu thủ chuyên nghiệp.

Tổ chức câu lạc bộ cũng như Liên đoàn Bóng đá (LĐBĐ) là những cơ cấu xã hội để giúp cho các cầu thủ hành nghề. CLB tạo ra các đội bóng, LĐBĐ tạo ra giải đấu. Vì lẽ đó, các cầu thủ có sự tôn trọng đặc biệt với hai tổ chức này: Những người đã giúp họ kiếm sống. Lẽ đương nhiên, theo tính chất thể thao, đặc tính của một trò chơi thể thao vẫn tồn tại và thậm chí còn phát huy vai trò cao hơn trong Bóng đá chuyên nghiệp, nhưng yếu tố trung tâm là giải đấu và CLB luôn được xem là yếu tố hành nghề.

Trong 3 yếu tố cấu thành Bóng đá chuyên nghiệp ấy, CLB Bóng đá chuyên nghiệp đóng vai trò trung tâm. CLB là tế bào sống trong cơ thể Bóng đá, nơi Bóng đá hiện hình và tồn tại như một chính thể.

Nói tóm lại, Bóng đá chuyên nghiệp bao gồm một hệ thống thống nhất: Cầu thủ, HLV nhà nghề, CLB Bóng đá chuyên nghiệp, cơ quan tổ chức giải chuyên nghiệp được tổ chức và hành động theo hướng chuyên nghiệp. Thiếu một trong những yếu tố đó thì không thể hình thành được nền Bóng đá chuyên nghiệp.

2. Thực trạng về cơ quan tổ chức giải Bóng đá chuyên nghiệp ở Việt Nam

Ở những nước có nền Bóng đá chuyên nghiệp phát triển, công tác tổ chức, quản lý và điều hành bóng đá chuyên nghiệp sẽ do một Hội

đồng đảm nhận. Hội đồng này độc lập một cách tương đối với Liên đoàn Bóng đá quốc gia.

Thí dụ: Ở CHLB Đức, Công ty tổ chức giải Bóng đá nhà nghề Đức (DFL) là một tổ chức thành viên của Liên đoàn Bóng đá Đức (DFB).

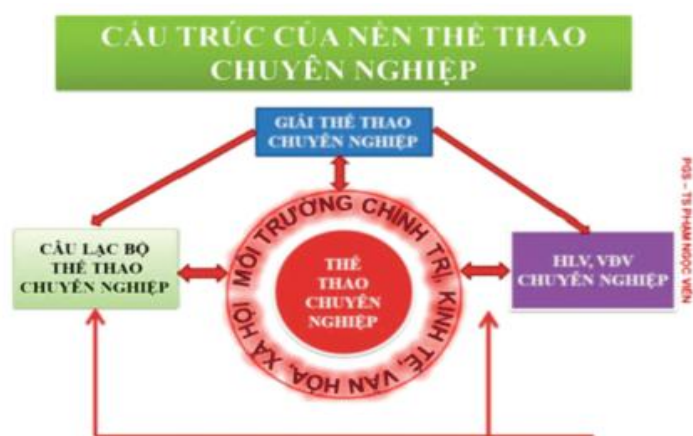
Theo điều lệ hoạt động chuyên nghiệp, DFB ký hợp đồng 4 năm một lần với DFL để tổ chức các giải Bóng đá chuyên nghiệp. Trong đó, quy định rõ những quyền lợi và nghĩa vụ của mỗi bên để cùng hướng đến sự phát triển chuyên nghiệp của Bóng đá Đức.

DFB trao giấy phép tổ chức Bundesliga và Bundesliga 2 cho DFL nhưng vẫn tham gia vào sự phát triển, quản lý và hỗ trợ điều hành các giải đấu. Giữa hai bên cũng có những quy định về những cầu thủ của CLB tham gia trận thi đấu của đội tuyển quốc gia, hay cùng tích cực tham gia những công tác xã hội như: Công tác đào tạo trẻ, những giải đấu không chuyên...

Khi được giao quyền tổ chức các giải đấu chuyên nghiệp, DFL có nghĩa vụ phát triển, bảo vệ và quản lý thương hiệu giải Bundesliga; thương mại hóa tất cả các quyền và lợi ích của Bundesliga và Bundesliga 2; Quản lý tất cả những trận đấu của Bundesliga, Bundesliga 2.

Về tài chính, DFB luôn hỗ trợ về tài chính cho DFL để tổ chức hàng năm: Chuyển 15% lợi nhuận từ các ĐTQG như: BQTH, bản quyền hình ảnh, tài trợ...; 50% tiền thưởng từ các giải như: World Cup, EURO, C1,... Ngược lại, DFL cũng có những hỗ trợ tài chính ngược lại cho DFB để hỗ trợ công tác đào tạo trẻ hàng năm: Chuyển cho DFB 3% lợi nhuận từ giải đấu sau khi mùa giải kết thúc, trừ các khoản chi... không bao gồm bản quyền truyền hình. Mặc định mỗi năm DFL phải chuyển cho DFB hỗ trợ công tác đào tạo trẻ là 1 triệu Euro từ bản quyền truyền hình.

*PGS.TS, Công ty cổ phần Bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam (VPF)



Sơ đồ 1: Cấu trúc của nền thể thao chuyên nghiệp

Ở Việt Nam, Giải Bóng đá chuyên nghiệp bắt đầu từ mùa giải 2001 đến hết mùa giải năm 2010-2011 do Liên đoàn Bóng đá Việt Nam trực tiếp tổ chức. Ban thi đấu của Liên đoàn Bóng đá Việt Nam đảm nhận các tác nghiệp chuyên môn và điều hành giải. Ban Bóng đá chuyên nghiệp chịu trách nhiệm về các vấn đề pháp lý (tư cách cầu thủ, chuyển nhượng, quy chế Bóng đá chuyên nghiệp...). Hệ thống giải Bóng đá chuyên nghiệp khác với các giải Bóng đá nghiệp dư ở cơ cấu tổ chức, quản lý và điều hành theo phương thức chuyên nghiệp và phải tuân thủ các quy chế chặt chẽ của Bóng đá nhà nghề.

Bắt đầu từ mùa giải năm 2012 đến nay, giải được quản lý, điều hành bởi Công ty cổ phần Bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam (VPF). Đó là một bước tiến lớn trên con đường chuyên nghiệp hóa Bóng đá nước nhà. Với phương thức điều hành chuyên nghiệp, giải đã có nhiều tiến bộ về mặt chuyên môn, thu hút được một số lượng lớn người hâm mộ quan tâm kể cả đến sân vận động để theo dõi cũng như xem Bóng đá trên truyền hình. Số lượng các trận đấu được truyền hình trực tiếp từ 30% - 40% tổng số trận đấu năm 2012 đã được phủ kín 100% ở mùa giải 2016 - 2017. Bản quyền truyền hình bước đầu đã được thiết lập. Giá trị kinh tế của giải đấu tăng dần theo từng năm, từ 60 tỷ đồng năm 2011 - 2012, đến mùa giải 2016 - 2017 đã đạt được trên 120 tỷ đồng. Nguồn thu của các CLB chuyên nghiệp có chiều hướng tăng lên, tuy nhiên vẫn chưa thể tự trang trải toàn bộ các hoạt động của mình.

Ban tổ chức giải là cơ quan quyền lực cao

nhất trong quá trình điều hành giải thông qua các lực lượng tác nghiệp chuyên môn như giám sát trận đấu, giám sát trọng tài và trọng tài. Ban tổ chức điều hành giải thông qua các hệ thống văn bản mang tính chuyên nghiệp như: Quy chế Bóng đá chuyên nghiệp, Điều lệ Giải, Luật Bóng đá, Quy định về tổ chức trận đấu, các chế độ báo cáo, các biểu mẫu báo cáo (báo cáo của giám sát, trọng tài, biên bản trận đấu, phương thức chấm điểm phong cách..., các thông báo chỉ

đạo giải...).

Tuy nhiên, ở Việt Nam mô hình tổ chức của Công ty VPF lại không giống như tổ chức của các công ty tổ chức giải ở các nước có Bóng đá phát triển trên thế giới. Thí dụ: DFL (Đức), J.League (Nhật Bản), K.League (Hàn Quốc) là những công ty trách nhiệm hữu hạn độc lập được chỉ định Hội đồng quản trị (HĐQT) thì VPF lại là công ty cổ phần với HĐQT gồm: 9 người, bao gồm đại diện của VFF chiếm 35,4% cổ phần với 3 thành viên, 3 thành viên của V.League. 1 thành viên của V.League (chiếm 64,6% cổ phần), một thành viên độc lập và 1 Chủ tịch được bầu.

Khác với Quy chế Bóng đá chuyên nghiệp ở các nước có Bóng đá tiên tiến trên thế giới, VPF với các chức năng được phân định chưa thực sự được giao toàn quyền điều hành giải đấu bởi quyền cấp phép cho các CLB tham gia giải đấu, quyền bổ nhiệm trọng tài cho các trận đấu, quyền ra các quyết định kỷ luật các đội bóng, cầu thủ, HLV vi phạm luật và Điều lệ giải vẫn thuộc về VFF. Hơn nữa, mỗi năm VPF phải đóng góp 10 tỷ đồng lại cho VFF với một hợp đồng "Nhượng quyền tổ chức giải" dưới danh nghĩa "Hỗ trợ công tác đào tạo trẻ", thay vì được Liên đoàn Bóng đá Việt Nam hỗ trợ kinh phí cho công ty tổ chức giải như các nước bóng đá tiên tiến đã làm trong khi bản quyền truyền hình không được xác định một cách chính thống.

Ở Việt Nam, VPF phải mua lại 15 phút quảng cáo (trước hiệp 1, 1 giữa hiệp và trước hiệp 2) bằng cách trao đổi quyền phát sóng truyền hình trực tiếp các trận đấu ở V.League cho các đài

truyền hình. Quyền truyền hình, 20 bảng quảng cáo trên sân vận động ở vòng 1, 20 bảng vòng 2 thuộc quyền khai thác của VPF. Hàng năm, VPF hỗ trợ lại cho các CLB V.League 1 và V.League 2 với tổng số tiền là 22,8 tỷ đồng tùy thuộc vào thứ hạng của các CLB trong mùa giải.

VFF với một hợp đồng “Nhượng quyền tổ chức giải” dưới danh nghĩa “Hỗ trợ công tác đào tạo trẻ”, thay vì được LĐBĐ quốc gia hỗ trợ kinh phí cho công ty tổ chức giải như các nước bóng đá tiên tiến đã làm trong khi bản quyền truyền hình không được xác định một cách chính thống. Ở Việt Nam, công ty VPF phải mua lại 15 phút quảng cáo (trước, giữa và sau trận đấu) bằng cách trao độc quyền phát sóng truyền hình. Quyền truyền hình, 20 bảng vòng 1, 20 bảng vòng 2 thuộc quyền khai thác của VPF. Hàng năm, công ty VPF hỗ trợ lại cho các CLB V.league 1 và V.league 2 với tổng số tiền là 22,8 tỷ đồng tùy thuộc vào thứ hạng của các CLB trong mùa giải.

3. Thực trạng về các câu lạc bộ Bóng đá chuyên nghiệp ở Việt Nam

CLB là nền tảng của thể thao chuyên nghiệp. Đây là tế bào sống cơ bản của cơ thể thể thao. Mỗi CLB như vậy phải có một đội đại biểu mạnh, dựa vào một nền tài chính lành mạnh (qua tài trợ, quảng cáo, truyền hình và tự kinh doanh...), một cơ sở hạ tầng vững chắc (sân bãi, trụ sở, văn phòng), một lớp khán giả trung thành (cổ động viên) luôn xem CLB là chính mình.

CLB Bóng đá chuyên nghiệp Việt Nam là hình thái trung gian giữa tổ chức thể thao doanh lợi (đặc thù của chế độ sở hữu tư nhân) với đơn vị sự nghiệp thể thao Nhà nước (đặc trưng của chế độ sở hữu Nhà nước). Đó là đơn vị sự nghiệp có hạch toán một phần kinh phí để trang trải cho sự phát triển Bóng đá dưới các hình thức sự nghiệp Nhà nước công lập có thu (ở các địa phương), sự nghiệp bán công lập (ở các ngành hoặc doanh nghiệp) hoặc sự nghiệp của các tổ chức xã hội (tổ chức xã hội nghề nghiệp) mà Nhà nước vẫn là chủ sở hữu thực sự của các CLB, nhưng vẫn có quyền tiếp nhận hợp đồng hỗ trợ kinh tế của tư nhân và các tổ chức xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình tiến lên chuyên nghiệp theo xu hướng xã hội hóa đến nay, tất cả các CLB Ngoại hạng đã trở thành công ty cổ

phần Bóng đá, hoạt động độc lập và tự chủ về mặt kinh tế ở một chừng mực nhất định và chịu sự ảnh hưởng của các tập đoàn kinh tế như: CLB Hà Nội, Than Quảng Ninh, Hoàng Anh Gia Lai, Becamex Bình Dương, FLC Thanh Hóa, SHB Đà Nẵng... Số các CLB còn lại như Hải Phòng, Sông Lam Nghệ An, Long An, Cần Thơ... vẫn còn phụ thuộc nhiều vào ngân sách địa phương. Nhìn chung, những CLB – doanh nghiệp ở một chừng mực nào đó đã thành công bởi họ thực sự hòa mình vào môi trường Bóng đá chuyên nghiệp. Ưu điểm thể hiện ở sự năng động trong hoạt động quản lý, điều hành CLB; đầu tư, kinh doanh chuyên nhượng cũng như mức lương cho cầu thủ nên đã tác động tích cực đến tâm lý cầu thủ. Tuy nhiên, ở một góc độ nào đó, các CLB chuyên nghiệp vẫn mang những hạn chế “tự thân” là thiếu sự định hướng lâu dài trong việc phát triển CLB (thiếu hệ thống đào tạo lực lượng VĐV trẻ kế cận hoặc chưa đồng bộ) và tính tự phát trong hoạt động quản lý. Hơn nữa, cốt lõi của một CLB Bóng đá chuyên nghiệp là tồn tại, phát triển như một “thực thể độc lập” có hạch toán kinh tế thì các CLB Bóng đá chuyên nghiệp ở Việt Nam vẫn chưa thực sự hoạt động kinh doanh ra tiền mà vẫn phải trong chờ vào “bầu sữa mẹ” của các ông chủ doanh nghiệp hoặc nguồn ngân sách địa phương.

Từ mùa giải 2013-2014 đến nay, các CLB Bóng đá chuyên nghiệp ở Việt Nam có một bước tiến dài trên con đường chuyên nghiệp hóa Bóng đá thông qua các yêu cầu cấp phép của CLB của LĐBĐ Châu Á (AFC) thông qua 5 tiêu chí: Thể thao (cơ cấu phát triển cầu thủ, chương trình đào tạo trẻ, xây dựng học viện Bóng đá...); cơ sở vật chất (SVĐ đạt chuẩn; trang thiết bị tập luyện, an ninh, an toàn, các phòng chức năng); nhân lực và hành chính (GDĐH, các cán bộ tài chính, y tế, an ninh, truyền thông, đào tạo trẻ, bằng cấp của HLV các tuyến...); pháp lý (quyền sở hữu và kiểm soát CLB, hợp đồng cầu thủ, HLV, quy định đạo đức, nghề nghiệp của các CLB...); tài chính (báo cáo tài chính thường niên đã được kiểm toán...).

Cho tới thời điểm hiện tại (tháng 10/2017 mới chỉ có 5 CLB đáp ứng được đầy đủ các tiêu chí tham dự giải vô địch của CLB Châu Á (AFC Champion's League) là: Hà Nội, FLC Thanh



Xây dựng định hướng phát triển thể thao chuyên nghiệp cho phù hợp với điều kiện kinh tế và thể chế chính trị ở Việt Nam là một trong những giải pháp quan trọng phát triển thể thao chuyên nghiệp Việt Nam

Hóa, Than Quảng Ninh, SHB Đà Nẵng, SLNA. Ngoài 5 CLB kể trên còn 3 CLB khác là: HAGL, Sanna Khánh Hòa – BVN và XSKT Cần Thơ cũng đủ điều kiện tham dự giải V.league 2018. 5 CLB: Becamex Bình Dương, QNK Quảng Nam, Sài Gòn, TP.HCM và Hải Phòng chưa đủ các điều kiện để cấp phép tham dự giải VĐQG V.league 1 năm 2018.

Về mặt tài chính, cần phải xây dựng một cơ cấu lãnh đạo thống nhất có uy quyền. CLB thể thao chuyên nghiệp là một thực thể kinh tế, vì vậy cần phải xây dựng hệ thống quản lý công bằng, hợp lý, hoàn chỉnh. Cần phải có chế độ, quy chế phù hợp với sự phát triển của CLB thể thao chuyên nghiệp, có chính sách, phương châm kinh doanh đúng đắn của CLB, quy định quản lý tài chính lập ra bộ phận điều tra nghiên cứu thị trường để ngày càng phù hợp hơn với yêu cầu phát triển của thời đại. Chỉ có như thế mới đảm bảo sự vận hành bình thường của CLB thể thao chuyên nghiệp, tăng cường khả năng thích nghi với mọi tình huống.

Cần phải thiết lập bộ phận quản lý tài vụ chuyên nghiệp đạt yêu cầu ở 3 điểm cơ bản: Quản lý tài chính, lý giải tài chính, thu gom tài chính. Những HLV và VĐV được gia nhập vào CLB cần phải ký hợp đồng rõ ràng, chi tiết. Những hợp đồng của HLV, của VĐV là những hợp đồng chuyên dụng của CLB Bóng đá chuyên nghiệp.

Điểm yếu cố hữu của tất cả các CLB chuyên nghiệp ở Việt Nam chính là ở chỗ khả năng thu

gom tài chính (không có khả năng kinh doanh, doanh thu bán vé thấp...). Tuy nguồn thu đã ít ỏi nhưng năng lực quản lý tài chính lại càng kém: Thất thoát, lãng phí nhiều ở khâu chuyển nhượng cầu thủ, thiếu minh bạch trong chi tiêu...

Mối quan hệ giữa CLB Bóng đá chuyên nghiệp với LDBĐ quốc gia. Đây là mối quan hệ về tổ chức thi đấu Bóng đá (tổ chức giải, huấn luyện viên, vận động viên, trọng tài...) và mối quan hệ về phân chia quyền lợi tài chính nhờ dịch vụ thi đấu, các dịch vụ kèm theo. Mối quan hệ này ở nước ta cũng cơ bản giống ở nước ngoài, phải tiếp tục giải quyết nhiều vấn đề này sinh. (Thí dụ như các thương quyền có liên quan đến giải đấu mà các CLB tham dự, bản quyền truyền hình...)

Mối quan hệ giữa CLB Bóng đá chuyên nghiệp với Nhà nước địa phương về quyền sở hữu tài sản thi đấu. Đây là mối quan hệ không tồn tại đối với CLB Bóng đá nhà nghề nước ngoài, chỉ tồn tại ở Việt Nam. Ở các nước phương Tây không tồn tại khái niệm sở hữu Nhà nước về tài sản thi đấu Bóng đá nhà nghề. Còn ở nước ta, hiện nay các CLB Bóng đá chuyên nghiệp chỉ mới được Nhà nước ưu tiên cho sử dụng sân vận động để tổ chức thi đấu và kinh doanh thi đấu. Xử lý mối quan hệ kinh doanh này còn nhiều vấn đề phức tạp, tế nhị.

Mối quan hệ giữa các CLB Bóng đá chuyên nghiệp với Nhà nước địa phương về nguồn tài chính. Nhìn chung, Nhà nước địa phương vẫn tài trợ trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua doanh

nghiệp để tạo nguồn tài chính cho CLB (với phương thức, mức độ khác nhau, khoảng 68% tổng số chi). Đây là mối quan hệ rất tế nhị ở Bóng đá chuyên nghiệp nước ta hiện nay. Các CLB Bóng đá nhà nghề ở các nước phương tây không tồn tại mối quan hệ này. Tuy nhiên, ở một chừng mực nhất định, mối quan hệ này vẫn tồn tại ở nền Bóng đá các nước Trung Quốc, Hàn Quốc, thậm chí cả Nhật Bản.

Với những mối quan hệ nêu trên, ta thấy tuy trình độ Bóng đá chuyên nghiệp ở nước ta còn thấp so với thế giới, nhưng LĐBĐVN và CLB Bóng đá chuyên nghiệp quản lý về chuyên môn và kinh doanh bóng đá vẫn khó khăn hơn nước ngoài khá nhiều. Bởi vì, hiện nay ta đang ở thời kỳ quá độ, chuyển đổi cơ chế vận hành.

4. Huấn luyện viên, cầu thủ chuyên nghiệp

Một CLB bóng đá chuyên nghiệp cần phải có những người đủ tư cách tham gia và cần có huấn luyện viên giỏi thật sự, mới có thể tuyển dụng những nhân tài kinh doanh thể thao trong các lĩnh vực hoạt động của CLB thể thao chuyên nghiệp.

Trong lịch sử phát triển Bóng đá chuyên nghiệp, Giám đốc điều hành CLB Bóng đá chính là người HLV trưởng đóng vai trò là người vạch ra đường lối và tổ chức thực hiện trong đội bóng.

Chức năng của HLV trưởng (theo Loudins 1994) bao gồm: Hoạch định: Hình thành những chiến lược chủ yếu để đạt được mục đích kinh doanh (mua, bán cầu thủ, chiến lược đào tạo trẻ); Tổ chức, lãnh đạo: Cổ vũ, khích lệ tinh thần của các thành viên, cầu thủ để họ cống hiến nhiều hơn cho việc hoàn thành mục tiêu của CLB; Điều khiển: Tính toán xem công tác tổ chức của CLB phải vận hành như thế nào để đạt được mục tiêu, đồng thời khi cần thiết có thể ngay lập tức có các giải pháp ứng phó kịp thời.

Nói tóm lại, HLV trưởng có một vị trí quan trọng trong CLB. Vị trí, chức năng của HLV trưởng được xác định tùy theo hoàn cảnh thực tế của CLB, nhưng đều liên quan chặt chẽ tới hiệu quả kinh doanh. HLV trưởng chính là Giám đốc điều hành.

Ở Việt Nam, HLV của tất cả các CLB chỉ đơn thuần quản lý về mặt chuyên môn. Ở nhiều CLB thậm chí các HLV còn chưa đáp ứng được yêu cầu quy định về mặt chuyên môn (Bảng A của AFC).

Trong Bóng đá chuyên nghiệp, các VĐV đã trở thành một loại hàng hóa đặc biệt, có giá trị trên thị trường. Giá trị của mỗi VĐV hoàn toàn được thể hiện qua hình thức kinh tế dịch vụ trong thị trường lao động thể thao. Có thể nói trình độ kỹ thuật biểu diễn (năng lực thi đấu của VĐV) là nhân tố trực tiếp quyết định đến giá trị thương phẩm thể thao. Cho nên thương phẩm này phải được người tiêu dùng thể thao (người xem, người nghe) yêu thích và phải có khả năng tiếp cận với người tiêu dùng thể thao, cổ động viên. Hiển nhiên muốn có được khả năng này, đơn thuần chỉ dựa vào năng lực thi đấu thể thao thì chưa đủ, mà còn phải dựa vào môi trường của SVĐ, hình tượng của VĐV trong mắt người tiêu dùng thể thao, sự thu hút từ nhân cách của VĐV, sự giao lưu tình cảm với người xem. Những vấn đề này là nhân tố căn bản phân biệt giữa thương phẩm vật chất bình thường và thương phẩm thể thao.

Tuy nhiên, ở Việt Nam hiện nay số lượng cầu thủ thực sự chuyên nghiệp về mặt chuyên môn, phong cách thi đấu, đạo đức nghề nghiệp, sự cống hiến và tận tâm thi đấu, tinh thần trách nhiệm còn quá ít. Số đông là các cầu thủ nghiệp dư lĩnh lương cao... rất thiếu tính chuyên nghiệp trong thi đấu, ứng xử thiếu tinh thần thể thao cao thượng (Fair-play), tôn trọng khán giả, và đạo đức nghề nghiệp kém.

5. Giải pháp phát triển thể thao chuyên nghiệp ở Việt Nam

5.1 Về mặt tổ chức

- Xây dựng định hướng phát triển thể thao chuyên nghiệp cho phù hợp với điều kiện kinh tế và thể chế chính trị ở Việt Nam.

- Đề án phát triển Bóng đá chuyên nghiệp trình Chính phủ phê duyệt (mục tiêu, cơ chế, giải pháp, tổ chức thực hiện)

- Đào tạo nguồn nhân lực đáp ứng được yêu cầu đòi hỏi của thể thao chuyên nghiệp (cán bộ quản lý, doanh nhân, HLV, VĐV chuyên nghiệp...). Nhà nước hỗ trợ LĐBĐVN trong việc triển khai chiến lược phát triển Bóng đá thông qua đề án đào tạo nguồn nhân lực, trong đó tập trung đầu tư có chiều sâu về tài chính cho công tác đào tạo lực lượng VĐV trẻ kế cận.

- Cùng cố công ty tổ chức, quản lý, điều hành giải Bóng đá chuyên nghiệp với đầy đủ quyền

hạn, chức năng, nhiệm vụ theo mô hình các công ty DFL (Đức), J.League (Nhật Bản), K.League (Hàn Quốc).

- Cùng cố các CLB Bóng đá chuyên nghiệp dưới hình thức công ty (doanh nghiệp) cổ phần thể thao chuyên nghiệp hoạt động theo luật doanh nghiệp theo 5 tiêu chí cấp phép CLB Bóng đá chuyên nghiệp của AFC (thể thao, cơ sở vật chất, hành chính và nhân lực, pháp lý, tài chính).

5.2 Về mặt cơ chế

- Sự hỗ trợ, tài trợ, đầu tư của Nhà nước (Trung ương hoặc địa phương) đối với các CLB thể thao chuyên nghiệp trong giai đoạn ban đầu là rất cần thiết (đất đai, cơ sở vật chất, sân vận động, phòng tập, kinh phí hoạt động hoặc cơ chế để tạo ra nguồn tài chính).

Nhà nước cần tạo ra cơ chế chính sách thoáng, cơ chế đòn bẩy để LDBĐVN, các CLB bóng đá chuyên nghiệp thu hút được các doanh nghiệp, nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào Bóng đá. Thí dụ như các doanh nghiệp đầu tư vào CLB, phát triển đào tạo Bóng đá trẻ thông qua hình thức quảng bá cho doanh nghiệp thì không được coi là đầu tư ngoài lĩnh vực kinh doanh. Hoặc các hoạt động bảo trợ cho Bóng đá VN, thí dụ như: Truyền hình và chính sách thuế đối với doanh nghiệp Bóng đá (CLB, công ty VPF) là những đơn vị hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và y tế.

- Xây dựng hình ảnh của giải đấu và hình ảnh của các CLB thông qua các phương tiện thông tin đại chúng (đặc biệt là truyền hình). Phối hợp chặt chẽ với các đài truyền hình để xây dựng hình ảnh của giải đấu và khai thác bản quyền truyền hình.

- Xây dựng chiến lược tạo nguồn tài chính cho thể thao chuyên nghiệp dựa trên các nguyên tắc hoạt động kinh doanh có hiệu quả:

- + Đảm bảo vừa thi đấu đạt thành tích tốt vừa đạt hiệu quả kinh doanh tốt.

- + Mở rộng các khoản thu kinh phí cho cơ quan tổ chức giải đấu và các CLB, tăng số thu của từng khoản.

- + Tiếp tục hoàn thiện mô hình kinh doanh của cơ quan tổ chức giải đấu và các CLB.

- Thay đổi phương thức tài trợ của các chủ doanh nghiệp hoặc các nhà tài trợ bằng hình thức đầu tư chiều sâu và lâu dài vào các CLB để

tạo nguồn tài chính ổn định bền vững.

- Xây dựng hệ thống các đối tác thương mại của thể thao chuyên nghiệp (cơ quan tổ chức giải, các CLB...) với các tập đoàn kinh tế, doanh nghiệp lớn và ký kết các hợp đồng hỗ trợ tài chính cho các mục tiêu phát triển của thể thao chuyên nghiệp, đảm bảo quyền lợi cho các đối tác thương mại.

- Đa dạng hóa các nguồn thu của các CLB thể thao chuyên nghiệp như: Tài trợ của các chủ đầu tư, bản quyền truyền hình, thu từ bán vé xem thi đấu, tài trợ của Nhà nước, xổ số bóng đá (hoặc đặt cược Bóng đá), dịch vụ truyền hình, tài trợ tư nhân, lệ phí hội viên, phát hành cổ phiếu...

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất Chính phủ cho phép triển khai thí điểm hoạt động đặt cược Bóng đá hoặc dự báo kết quả bóng đá có thưởng để tạo nguồn thu cho các hoạt động thể thao chuyên nghiệp.

- Đa dạng hóa các loại hình quỹ phát triển thể thao chuyên nghiệp ở nhiều cấp để đầu tư phát triển nguồn nhân lực (HLV, VĐV) cho đội thể thao chuyên nghiệp.

6. Tài liệu tham khảo

1. Phạm Ngọc Viễn (2000), “Khả năng hình thành các CLB bóng đá bán chuyên nghiệp ở Việt Nam từ năm 2000-2005”, *Tập san “Nghiên cứu khả năng xây dựng nền bóng đá bán chuyên nghiệp ở Việt Nam từ năm 2000-2005*, Hà Nội.

2. Liên đoàn bóng đá Việt nam (2013), *Quy chế cấp phép CLB bóng đá chuyên nghiệp (sửa đổi, bổ sung)*, Hà Nội.

3. Phạm Ngọc Viễn (2013), *Nguồn thu tài chính cho hoạt động bóng đá chuyên nghiệp ở Việt Nam*, Hà Nội.

4. Phạm Ngọc Viễn (2013), *Giải pháp để phát triển thể thao chuyên nghiệp, tham luận tại Hội thảo về kinh tế thể thao*, Bắc Ninh.

5. Phạm Ngọc Viễn (2015), *Quản lý CLB bóng đá chuyên nghiệp trong môi trường thể thao chuyên nghiệp*, Hà Nội.

6. Phạm Ngọc Viễn (2017), *Tổng kết bóng đá chuyên nghiệp qua 10 mùa giải thử nghiệm và 7 năm chính thức*, Hà Nội.